

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 10 năm 2020

Mã phiếu: MTGS200930

**THÔNG BÁO**  
**KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ VÙNG NUÔI TÔM TẬP TRUNG**

**I. Kết quả quan trắc môi trường**

**a. Kết quả phân tích thủy, lý hóa**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Nhiệt độ (°C)	pH	DO (mg/L)	Độ mặn (‰)	Độ kiềm (mg/L)	N-NH <sub>4</sub> (mg/L)	P-PO <sub>4</sub> (mg/L)	N-NO <sub>2</sub> (mg/L)	H <sub>2</sub> S (mg/L)	COD (mg/L)	TSS (mg/L)
Giá trị giới hạn cho phép theo: QCVN 02-19:2014/BNNPTNT <sup>(1)</sup> ; QCVN 10:2015/BTNMT <sup>(2)</sup> ; QCVN 08:2015/BTNMT <sup>(3)</sup>					<b>18-33<sup>(1)</sup></b>	<b>7-9<sup>(1)</sup></b>	<b>≥ 3,5<sup>(1)</sup></b>	<b>5-35<sup>(1)</sup></b>	<b>60-180<sup>(1)</sup></b>	<b>0,3<sup>(3)</sup></b>	<b>0,2<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(1)</sup></b>	<b>≤10<sup>(3)</sup></b>	<b>50<sup>(2)</sup></b>
29/9	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19,184829 105,715998	29,1	7,45	<b>2,0</b>	6	102	<b>0,390</b>	0,036	<b>0,074</b>	0,002	3,68	14,0
29/9	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19,191252 105,722760	29,1	7,32	<b>2,0</b>	5	110	<b>0,346</b>	0,047	<b>0,078</b>	0,000	3,36	11,5

**Ghi chú:** <sup>(1)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm; <sup>(2)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển – Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh; <sup>(3)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt – Cột A1: Sử dụng cho mục đích nước cấp sinh hoạt và bảo tồn động thực vật thủy sinh.

**b. Kết quả phân tích tảo độc và vi sinh vật**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Tảo độc (Tế bào/L)	<i>Vibrio</i> tổng số (Khuẩn lạc/mL)	<i>Vp</i> AHPND trong nước
Giá trị giới hạn:						<b>≤1,0x10<sup>3</sup></b>	
29/9	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19,184829 105,715998	0	0	-
29/9	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19,191252 105,722760	0	0	-

**Ghi chú:** *Vp* AHPND trong nước: *Vibrio parahaemolyticus* chủng gây bệnh hoại tử gan tụy cấp trong nước; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra.

## II. Nhận xét kết quả

- Các chỉ tiêu DO (2,0 mg/L), N-NH<sub>4</sub> (0,390 mg/L và 0,346 mg/L), N-NO<sub>2</sub> (0,074 mg/L và 0,078 mg/L) ở điểm quan trắc Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên không phù hợp cho nuôi tôm theo các quy chuẩn hiện hành.
- Độ mặn trong nước tại Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên rất thấp, lần lượt là 5 ‰ và 6 ‰. Tuy nhiên, các giá trị này vẫn nằm trong ngưỡng giới hạn cho phép theo QCVN 02-19:2014/BNNPTNT.
- Không phát hiện tảo độc và vi khuẩn *Vibrio* sp ở cả 2 điểm quan trắc.

## III. Khuyến cáo

Không nên sử dụng nguồn nước ở 02 điểm quan trắc Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên trong đợt quan trắc này để cấp nước cho ao nuôi tôm do có chỉ tiêu DO, N-NH<sub>4</sub>, N-NO<sub>2</sub> nằm ngoài ngưỡng giới hạn quy định. Nếu cần thiết phải sử dụng nguồn nước để bổ sung cho ao nuôi. Quy trình lấy nước nên thực hiện như sau: 1) Lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc  $\leq 200 \mu\text{m}$ ) ở thời điểm đỉnh triều vào ao lắng; 2) Chạy quạt khí để giảm nồng độ N-NH<sub>4</sub> và N-NO<sub>2</sub>, tăng oxy hòa tan trong nước; 3) Giữ nước trong ao lắng 3 - 5 ngày sau đó kiểm tra lại các thông số môi trường như nhiệt độ, pH, DO, độ mặn, N-NH<sub>4</sub>, N-NO<sub>2</sub>. Nếu các thông số trên nằm trong giới hạn cho phép thì có thể cấp nước cho ao nuôi.

Đề nghị cơ quan quản lý địa phương thông báo kết quả và khuyến cáo tới cơ sở nuôi để biết và thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Vụ Nuôi trồng Thủy sản;
- Chi Cục thủy sản Nghệ An;
- Lưu VT.

TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ  
BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Đức Bình*